

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 456/2020/DS-PT
Ngày 24-12-2020
“V/v tranh chấp hợp đồng bảo
hiểm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Không Văn Đa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phạm Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 505/2020/TLPT-DS ngày 05 tháng 11 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng bảo hiểm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 42/2020/DS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 547/2020/QĐ-PT ngày 24 tháng 11 năm 2020, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp Q, Xã Q1, Huyện C, Tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B (gọi tắt là PTI);

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Harec – số 4 A L, Q, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Xuân T1 – Chức vụ: Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Kiều Văn Hải – Trưởng phòng giám định, bồi thường - Công ty bảo hiểm bưu điện L – PTI (theo văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 12 năm 2020).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Công ty bảo hiểm bưu điện L (gọi tắt là Bảo Hiểm L);

Địa chỉ: Số 37-39 Đường số 5, Phường 6, Thành phố T, Tỉnh Long An;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn C1; Chức vụ: Giám đốc.

- Ông Phan Văn C, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp Q, Xã Q1, Huyện C, Tỉnh Tiền Giang.

4. Người kháng cáo: Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B (gọi tắt là PTI)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn trình bày: Ngày 25 tháng 01 năm 2019, ông T và Bảo hiểm L ký Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số 0000030/HD/018-KD5/XO/2019. Theo đó, Ông T mua bảo hiểm cho chiếc xe ô tô tải Hiệu Hino, biển kiểm soát số 63C-093.66 với thời hạn là 12 tháng từ 00 giờ 00 phút ngày 09 tháng 02 năm 2019 đến 00 giờ 00 phút ngày 09 tháng 02 năm 2020, phí bảo hiểm là 21.600.000 đồng/năm, mức trách nhiệm bồi thường tối đa khi xảy ra tai nạn là 1.500.000.000 đồng. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 21 tháng 9 năm 2019, ô tô tải mang biển kiểm soát số 63C-093.66 của ông T do tài xế Phan Văn C điều khiển đã gây tai nạn cho xe lưu thông phía trước cùng chiều trên cầu vượt An Sương đường Quốc lộ 1, khu phố 5, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh. Vụ tai nạn làm cho ông C bị thương và xe bị hư hỏng. Ngay khi tai nạn xảy ra, ông T đã thông báo nhân viên Bảo hiểm Bưu điện L và Công An Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đến kiểm tra hiện trường và xác định nguyên nhân tai nạn là do ông C điều khiển xe lưu thông không giữ khoảng cách an toàn.

Do bị thương nên ông C đến Bệnh Viện Quân Y 175 khám vào lúc 16 giờ 42 phút (gia đình tự đưa ông C đến Bệnh viện). Kết quả ông C bị chấn thương ngực kín + bụng kín do tai nạn giao thông (Bác sỹ không chỉ định xét nghiệm nồng độ cồn, Công an Quận 12 cũng không yêu cầu).

Sau khi khám bệnh tại Bệnh viện 175, thấy sức khỏe chưa có biểu hiện nghiêm trọng, gia đình xin xuất viện, đưa ông C ra ngoài ăn uống bình thường (ông C có ăn trái cây, uống nước ngọt và 01 lon bia). Vào tối cùng ngày, ông C bị đau đầu nên gia đình tiếp tục đưa ông C đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tại Thành phố Hồ Chí Minh khám (lần 2) vào lúc 20 giờ 34 phút ngày 21 tháng 9 năm 2019 ngay sau khi vừa ăn tối xong. Kết quả xét nghiệm của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình, ông C có nồng độ cồn trong máu là 1.15mmol/L.

Sau khi kiểm tra hiện trường và nguyên nhân vụ tai nạn, Công ty bảo hiểm bưu điện L đồng ý bồi thường cho ông T là chủ xe, theo Công văn số 4583/PTI-BHXCG công nhận giá trị thiệt hại sửa chữa đối với xe biển kiểm soát số 63C-093.66.

Tuy nhiên, khi nhận được kết quả xét nghiệm của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tại Thành phố Hồ Chí Minh thì Bảo hiểm L đã căn cứ vào kết quả xét

nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 21 tháng 9 năm 2019 của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tại Thành phố Hồ Chí Minh nên áp dụng điểm loại trừ chung theo Quy tắc bảo hiểm, theo Công văn số 5375/PTI-BHXCG ngày 27 tháng 12 năm 2019 để không đồng ý bồi thường.

Việc Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B lấy kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tại thành phố Hồ Chí Minh và những điểm loại trừ chung theo quy tắc bảo hiểm làm cơ sở để từ chối giải quyết bồi thường vụ tổn thất cho xe biển kiểm soát số 63C-093.66 là né tránh trách nhiệm, có biểu hiện lừa dối khách hàng, cụ thể:

Kết quả xét nghiệm của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tại thành phố Hồ Chí Minh không chứng minh được tại thời điểm điều khiển xe và gây tai nạn, ông C đã lái xe trong tình trạng sử dụng bia, rượu hoặc có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở.

Tai nạn xảy ra vào lúc 15 giờ 30 phút nhưng việc lấy mẫu máu xét nghiệm nồng độ cồn được thực hiện lúc 20 giờ 34 phút (Bệnh viện thứ hai ông C nhập viện để kiểm tra sức khỏe, không phải ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông). Việc xét nghiệm nồng độ cồn được thực hiện sau khi tai nạn xảy ra là 05 giờ 04 phút, khi đó ông C đã ra khỏi Bệnh viện 175. Đồng thời, ông C đã ăn tối, sử dụng đồ uống bình thường nên không thể khẳng định ông C lái xe gây tai nạn trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu.

Theo báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Công an Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh thì không có nội dung nào thể hiện ông C có nồng độ cồn tại thời điểm xảy ra tai nạn. Nếu có thì cơ quan Công an đã có kết luận ghi trong biên bản giải quyết tai nạn giao thông đồng thời đã xử phạt ông C về lỗi sử dụng rượu, bia khi điều khiển xe theo quy định.

Bệnh viện 175 không chỉ định ông C xét nghiệm nồng độ cồn là do nạn nhân hoàn toàn tỉnh táo. Sau khi được khám bệnh, ông C đã xuất viện, ăn uống bình thường; sau đó, ông C bị khó thở thì gia đình mới đưa ông C tiếp tục đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình để khám và điều trị bệnh. Việc này đã hoàn toàn tách biệt so với thời điểm xảy ra tai nạn, cũng không liên quan gì đến việc từ chối bồi thường.

Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B đã vi phạm Luật kinh doanh Bảo Hiểm về điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm.

Khoản 1 Điều 2 Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số 0000030/HD/018-KD5/XO/2019 giữa ông T và Công ty bảo hiểm bưu điện L có đề cập đến Quy tắc, biểu phí tự nguyện xe cơ giới ban hành kèm theo Quyết định số 370/2018/QĐ-PTI ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B, tuy nhiên lại không đính kèm tài liệu này theo Hợp đồng. Bên cạnh đó, Hợp đồng này không quy định cụ thể về điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Công ty cũng không giải thích và không cung cấp cho ông T về điều khoản loại trừ trách nhiệm. Do đó, Công ty bảo hiểm bưu điện L không có quyền áp dụng điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với ông T.

Do đó, ông T yêu cầu buộc Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B bồi thường cho ông T chi phí sửa chữa xe biển kiểm soát số 63C-093.66 với tổng số tiền là 586.545.792 đồng (năm trăm tám mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn bảy trăm chín mươi hai đồng).

Bị đơn do Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B do ông Bùi Văn Chiến đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 25 tháng 01 năm 2019, ông T và Bảo hiểm bưu điện Long An ký Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số 0000030/HD/018-KD5/XO/2019. Theo đó, ông T mua bảo hiểm cho xe ô tô tải Hiệu Hino, biển kiểm soát số 63C-093.66 với thời hạn là 12 tháng từ 00 giờ 00 phút ngày 25 tháng 01 năm 2019 đến 00 giờ 00 phút ngày 25 tháng 01 năm 2020, phí bảo hiểm là 21.600.000 đồng/năm, mức trách nhiệm bồi thường tối đa khi xảy ra tai nạn là 1.500.000.000 đồng.

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 21 tháng 9 năm 2019, xe ô tô tải mang biển kiểm soát số 63C-093.66 của ông T do tài xế Phan Văn C điều khiển đã gây tai nạn cho xe lưu thông phía trước cùng chiều trên cầu vượt An Suong, đường Quốc lộ 1, khu phố 5, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thành phố Hồ Chí Minh. Vụ tai nạn làm cho ông C bị thương và xe bị hư hỏng. Quá trình thu thập hồ sơ để giải quyết bồi thường, phía Công ty đã nhận được kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của ông C tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh là 1.15mmol/l. Căn cứ vào khoản 4, Điều 12 Quy tắc, biểu phí bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số 370/QĐ-PTI ngày 26 tháng 12 năm 2018, những điểm loại trừ chung. Nên Tổng Công ty bảo hiểm bưu điện không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty bảo hiểm bưu điện L có lời trình bày: Thống nhất với lời trình bày của Tổng công ty bảo hiểm bưu điện nên không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn C có lời trình bày: Thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn nên không trình bày gì thêm.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 42/2020/DS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Tân An đã căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 40; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; áp dụng Điều 275 Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 17 và Điều 28 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T đối với Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B (gọi tắt là PTI).

Buộc Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B có nghĩa vụ bồi thường cho ông T số tiền 586.545.792 đồng (năm trăm tám mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn bảy trăm chín mươi hai đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B (gọi tắt là PTI) phải chịu 27.462.000 đồng án phí sung công quỹ nhà nước. Ông T không

phải chịu án phí. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.731.000 đồng theo biên lai thu số 0004272 ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền và nghĩa vụ của các đương sự ở giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, giữa nguyên đơn và bị đơn yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên như sau: Hai bên thống nhất phía Tổng công ty bồi thường cho ông T số tiền 558.545.792 đồng và thời hạn trả số tiền trên từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 đến ngày 11 tháng 02 năm 2021 (ngày cuối cùng là ngày 30 tháng 12 năm 2020 âm lịch).

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Cấp phúc thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn kháng cáo đúng quy định tại các Điều 273, Điều 276 của Bộ luật Tố tụng Dân sự nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về yêu cầu kháng cáo: Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên đề nghị áp dụng Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên là Tổng công ty bồi thường cho ông T số tiền 558.545.792 đồng và thời hạn trả số tiền trên từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 đến ngày 11 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị sửa bản án sơ thẩm số 42/2020/DS-ST, ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Về án phí, các bên đồng ý giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của bị đơn hợp lệ nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: Kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm. Căn cứ phạm vi xét xử phúc thẩm quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung vụ án có liên quan đến kháng cáo. Tại phiên tòa giữa các bên thỏa thuận được số tiền phải trả và thời gian trả.

[3] Xét thấy: Tại phiên tòa nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn thỏa thuận được số tiền phải bồi thường cho nguyên đơn là 558.545.792 đồng và thời hạn trả số tiền trên từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 đến ngày 11 tháng 02 năm 2021. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4] Từ nhận định mục [3], chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm số 42/2020/DS-ST, ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An.

[5] Về án phí, các bên đồng ý giải quyết theo quy định pháp luật.

[6] Những nội dung khác trong phần quyết định của bản án sơ thẩm được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 42/2020/DS-ST, ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 40, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 275 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 17 và Điều 28 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn T đối với Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B (gọi tắt là PTI) như sau:

Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 558.545.792 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn bảy trăm chín mươi hai đồng).

Thời hạn trả số tiền trên từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 đến ngày 11 tháng 02 năm 2021.

Trong trường hợp Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B không thực hiện như sự thỏa thuận thì ông Nguyễn Văn T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án đối với số tiền theo sự thỏa thuận trên.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B (gọi tắt là PTI) phải chịu 26.341.831 đồng án phí sung công quỹ nhà nước. Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.731.000 đồng theo biên lai thu số 0004272 ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự phúc thẩm: Tổng công ty cổ phần bảo Hiểm B không phải chịu. Hoàn trả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004748 ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND CC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND Thành phố Tân an;
- Chi cục Thành phố Tân an;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Tuyền